TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1491/2023/QĐST-KDTM	*Bình Thạnh, ngày 03 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 0107/2022/TLST – DS ngày 17/01/2022, về việc: Tranh chấp hợp đồng thuê mặt bằng.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ G Việt Nam

Địa chỉ: 02 Đường M, Khu phố 4, phường C, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Hải B (Giấy ủy quyền do Văn phòng công chứng Nguyễn Văn Nam ký ngày 26/04/2021)

Địa chỉ: A43 Ấp K, xã Đ, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty cổ phần N

Địa chỉ: 135/1/118 đường NHC, phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Quang Bích H

Địa chỉ: 942/18/1 đường KVC, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đỗ Hải B - Đại diện Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ G Việt Nam và Trần Quang Bích H – Đại diện Công ty cổ phần N cùng thống nhất như sau:

1/ Chấm dứt hợp đồng thuê mặt bằng số: 20022020/GIGAMALL-OZENFOODVVN ngày …tháng 02 năm 2020.

2/ Đối với những tài sản để lại tại mặt bằng đã thuê, Công ty cổ phần N đồng ý giao cho Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ G Việt Nam toàn quyền sử dụng và định đoạt.

3/ Số tiền mà Công ty cổ phần N còn phải thanh toán cho Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ G Việt Nam là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

4/ Phương thức thanh toán như sau:

Mỗi tháng trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) vào ngày 30 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 30/08/2023, hạn chót là ngày 30/05/2024.

Kể từ ngày nguyên đơn Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ G Việt Nam có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho nguyên đơn cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án (Công ty cổ phần N) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm hòa giải thành là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng), Công ty cổ phần N phải nộp. Nguyên đơn không phải chịu án phí, hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 48.020.000 đồng (Bốn mươi tám triệu không trăm hai mươi ngàn đồng) cho Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ G Việt Nam theo biên lai thu số AA/2021/0000508 ngày 14/01/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh ;
- Chi cục THA Q. Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy